

BỘ LÂM NGHIỆP
Số: 90/QĐ-KL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 1 năm 1983

QUYẾT ĐỊNH

CỦA BỘ LÂM NGHIỆP SỐ 90/QĐ-KL NGÀY 25-1-1983
BAN HÀNH BẢN THẺ LỆ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BÚA KIỂM LÂM

BỘ TRƯỞNG BỘ LÂM NGHIỆP

Căn cứ quyết định số 35-CP ngày 9-2-1981 của hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 88-HĐBT ngày 24-9-1981 của Hội đồng Bộ trưởng về việc lập quỹ nuôi rừng, và Thông tư liên Bộ Lâm nghiệp - Tài chính - Ngân hàng Nhà nước số 10-TT/LB ngày 13-3-1982 hướng dẫn thi hành quyết định số 88-HĐBT nói trên;

Căn cứ quyết định số 1101-QĐ/LB ngày 23-10-1981 của liên Bộ Lâm nghiệp - Tài chính về việc thu tiền nuôi rừng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm lâm nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Thẻ lệ quản lý, sử dụng búa kiểm lâm. Giao cho hệ thống tổ chức kiểm lâm nhân dân thực hiện việc đóng dấu búa kiểm lâm đối với tất cả các loại gỗ khai thác từ rừng ra, gỗ cây do tập thể và cá nhân trồng trên đất rừng.

Điều 2. - Kể từ ngày 1 tháng 4 năm 1983 việc đóng dấu búa kiểm lâm đối với gỗ sẽ thực hiện thống nhất trong cả nước theo thẻ lệ quản lý, sử dụng búa kiểm lâm ban hành kèm theo quyết định này.

Điều 3. - Thủ trưởng các cục, vụ, viện có liên quan, các công ty, liên hiệp lâm công nghiệp, lâm trường trung ương, sở, ty, phòng lâm nghiệp, Chi cục kiểm lâm nhân dân, hạt kiểm lâm nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

THẺ LỆ

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BÚA KIỂM LÂM

(Ban hành kèm theo quyết định số 90-QĐ/KL

ngày 25-1-1983 của Bộ Lâm Nghiệp)

CHƯƠNG I

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG MẪU BÚA KIỂM LÂM

Điều 1.- Tất cả các loại gỗ tròn (có đường kính đo đầu nhỏ từ 25 cm và chiều dài từ 1m trở lên) khai thác ở rừng tự nhiên, rừng trồng, gỗ cây do tập thể và cá nhân trồng trên đất rừng khi khai thác ra, phải được trình kiểm và đóng dấu búa kiểm lâm.

Điều 2.- Việc đóng dấu búa kiểm lâm nhằm mục đích:

- Quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng gỗ góp phần tích cực bảo vệ rừng.
- Xác định địa điểm gốc của gỗ đã khai thác.
- Chứng nhận gỗ đã khai thác hợp pháp.
- Phát hiện gỗ phạm pháp để có biện pháp xử lý.

Điều 3.- Búa kiểm lâm được đúc thống nhất để sử dụng ở các tỉnh, thành phố trong cả nước. Mặt đầu búa hình tròn đường kính 32mm, trong hình tròn có chữ KL và có số thứ tự thể hiện số hiệu của hạt, trạm kiểm lâm nhân dân (viết tắt là KLND) hoặc kiểm soát lâm sản (viết tắt là KSLS) ở địa phương.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM VÀ THỦ TỤC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BÚA KIỂM LÂM CỦA CƠ QUAN KIỂM LÂM NHÂN DÂN CÁC CẤP

Điều 4.- Cục kiểm lâm nhân dân thống nhất chỉ đạo việc quản lý, sử dụng búa kiểm lâm theo đúng thể lệ này.

Theo đề nghị của chi cục trưởng chi cục kiểm lâm nhân dân, hạt trưởng hạt kiểm lâm nhân dân cấp tỉnh, thành phố, cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân xét, ký quyết định cấp búa, quy định số lượng, số hiệu búa theo mạng lưới các hạt, trạm kiểm lâm nhân dân hoặc kiểm soát lâm sản ở các đại phương.

Điều 5.- Chi cục trưởng chi cục kiểm lâm nhân dân, hạt trưởng hạt kiểm lâm nhân dân cấp tỉnh, thành chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng búa ở địa phương, đơn vị mình, ký quyết định giao búa cho cán bộ quản lý búa ở từng hạt, trạm kiểm lâm nhân dân hoặc kiểm soát lâm sản; thông báo việc sử dụng búa kiểm lâm nhân dân cho các đơn vị kinh doanh lâm nghiệp, các cơ quan, có liên quan như toà án, viện kiểm sát, công an, tài chính ở địa phương biết để tiện phối hợp công tác.

Điều 6.- Hạt trưởng hạt kiểm lâm nhân dân hoặc kiểm soát lâm sản theo quyết định của chi cục tiến hành việc bàn giao búa cho cán bộ quản lý búa. Đối với hạt trưởng hạt kiểm lâm nhân dân cấp tỉnh thành phố sau khi ra quyết định giao búa thì tiến hành đồng thời việc giao búa cho cán bộ quản lý búa. Khi giao búa phải lập biên bản giao nhận.

Điều 7.- Cán bộ quản lý búa chỉ được sử dụng búa trong khi tiến hành nhiệm vụ và trong phạm vi đại hạt quản lý của đơn vị; phải đóng búa đúng thủ tục quy định, phải ghi chép sổ nhật ký đóng búa kiểm lâm và báo cáo kết quả đóng búa cho hạt trưởng; không được sử dụng búa làm công việc khác, phải cấp búa vào hòm, tủ có khoá riêng; không được để mất, hư hỏng búa, nếu làm mất búa phải lập biên bản ngay có xác nhận lý do mất búa do hạt trưởng ký. Cán bộ quản lý búa phải trực tiếp đóng búa trực tiếp giám sát việc đóng búa.

Trong trường hợp cán bộ quản lý búa vắng mặt, nếu xét cần thiết, hạt trưởng hạt kiểm lâm nhân dân hoặc kiểm soát lâm sản lập biên bản tạm thời uỷ quyền quản lý, sử dụng búa cho một cán bộ kiểm lâm nhân dân khác trong đơn vị mình. Người được uỷ quyền quản lý, sử dụng búa chỉ được sử dụng búa trong công việc và trong thời hạn đã được uỷ quyền; hết thời hạn phải nộp lại búa.

Điều 8. - Các đơn vị, cá nhân được phép khai thác gỗ phải trình kiểm và thống nhất với cơ quan kiểm lâm nhân dân về thời gian, địa điểm để kiểm điểm gỗ và đóng dấu búa kiểm lâm. Chậm nhất là 2 ngày sau khi được đơn vị cá nhân báo cán bộ kiểm lâm nhân dân phải có mặt để đóng dấu búa.